

Sách Đa-ni-ên - Số một trăm bảy mươi

Thành trì của linh hồn: Hiểu về sự lên ngôi của Đấng Thiêng Liêng và sự biến đổi trong bối cảnh ngôn sứ

Jeff Pippenger

2024-03-31

Chìa khóa để nhận diện Nga là quyền lực đã khởi phát cuộc chiến tại Ukraina vào năm 2014 là “pháo đài”, tức là đầu, hay thủ đô của vương quốc. Đền thờ của con người gồm có đầu và thân thể. Đầu là bản tính cao hơn, còn thân thể là bản tính thấp hơn. “Bảy kỳ” kết thúc vào năm 1844, khi ấy sẽ được kết hợp với Giê-ru-sa-lem, là đầu của Giu-đa. Trong đền thờ tại Giê-ru-sa-lem đặt ngai của vua, là đầu của Giê-ru-sa-lem, vốn là đầu của Giu-đa. Sự kết hợp giữa Thần tính với nhân tính, tượng trưng cho việc đóng ấn một trăm bốn mươi bốn ngàn người, được trình bày như là việc tiếp nhận “tâm trí của Đấng Christ.” Tâm trí là bản tính cao hơn, vì thế nó là “đầu.”

Khi những người được Đa-ni-ên đại diện nhìn thấy Khải tượng thuộc giống cái theo thể gây khiến khiến họ thay đổi theo hình ảnh của Đấng Christ, họ đã nhận được tâm trí của Đấng Christ, Đấng là A-đam thứ hai và là thuộc linh. Lúc ấy, tâm trí xác thịt của họ, mà họ thừa hưởng từ A-đam thứ nhất sau khi ông sa ngã và đảo lộn trật tự của sự tạo dựng nên ông, bị đóng đinh. Tâm trí xác thịt chống nghịch luật pháp của Đức Chúa Trời, mà họ nhận lấy không do sự lựa chọn của mình khi sinh ra, được thay thế bằng tâm trí của Đấng Christ, mà họ nhận lấy bởi sự lựa chọn của chính họ, vốn vâng phục trọn vẹn luật pháp của Đức Chúa Trời. Tâm trí mới của họ và tâm trí của Đấng Christ bảy giờ trở thành một, và cả hai cùng ngự trên ngai ở các nơi trên trời. Có một nơi bên trong đền thờ nơi ngai của Đức Chúa Trời được đặt, và loài người, những người được dựng nên theo hình ảnh của Đức Chúa Trời, có một chỗ riêng trong đền thờ, được thiết kế cho sự hiện diện của Đức Chúa Trời.

Nơi ấy không nằm trong bản tính thấp kém của họ, được biểu trưng bởi vương quốc phương bắc. Nó ở nơi được biểu trưng bởi vương quốc phương nam, là nơi Đức Chúa Trời đã chọn để đặt Danh Ngài, tức là bản tánh của Ngài. Nơi ấy ở Giê-ru-sa-lem; Giê-ru-sa-lem là thủ đô của Giu-đa, được ví như cái đầu, và người đứng đầu của thủ đô ấy là nhà vua. Giê-ru-sa-lem đã được chọn làm thủ đô, đồng thời cũng được chọn làm nơi Đức Chúa Trời đặt Đền Thờ của Ngài. Rồi trong Đền Thờ ấy, Ngài đặt Ngai của Ngài. Vương quốc phương nam tượng trưng cho bản tính cao hơn của con người, nhưng nó cũng có một phòng ngai đặc biệt dành cho vua. Bà White gọi nơi ấy là “thành trì” của linh hồn. Một thành trì, theo định nghĩa, là một pháo đài.

Trọn tâm lòng phải được dâng cho Đức Chúa Trời; nếu không, lẽ thật của Ngài sẽ không có tác dụng thánh hóa trên đời sống và nhân cách. Nhưng thật đáng buồn là nhiều người xưng danh Đấng Christ chưa bao giờ dâng lòng mình cho Ngài một cách đơn sơ. Họ chưa từng kinh nghiệm nỗi thống hối khi hoàn toàn đầu phục trước những đòi hỏi của Cơ Đốc giáo, và hậu quả là quyền năng biến đổi của lẽ thật không hiện diện trong đời sống họ; ảnh hưởng sâu xa, làm mềm dịu của tình yêu Đấng Christ không được bày tỏ trong đời sống và nhân cách. Nhưng biết bao công việc chăn nuôi bày chiên của Đức Chúa Trời có thể được thực hiện nếu những người

chăn phụ đã cùng Đấng Christ chịu đóng đinh và sống cho Đức Chúa Trời, để hiệp tác với Chủ Chiên của bầy! Đấng Christ kêu gọi con người làm việc như Ngài đã làm. Cần có một lời chứng sâu sắc hơn, mạnh mẽ hơn, thôi thúc hơn về quyền năng của lẽ thật như được thấy trong sự tin kính thực tiễn của những người xưng mình tin điều đó. Tình yêu của Cứu Chúa trong linh hồn sẽ dẫn đến một sự thay đổi dứt khoát trong cách những người phục vụ làm việc vì linh hồn của những kẻ đang hư mất. Khi lẽ thật chiếm lĩnh thành lũy của linh hồn, Đấng Christ được tôn làm Vua trong lòng, và lúc ấy con người có thể nói: 'Tôi đã cùng Đấng Christ chịu đóng đinh; nhưng tôi sống, không phải là tôi, mà là Đấng Christ sống trong tôi; và hiện nay tôi sống trong xác thịt, ấy là tôi sống bởi đức tin nơi Con Đức Chúa Trời, là Đấng đã yêu tôi và phó chính mình vì tôi.' Review and Herald, ngày 9 tháng 10, 1894.

“Thành lũy của linh hồn” là nơi “Đấng Christ ngự trên ngai.” Sự tôn lập Đấng Christ trên ngai được hoàn tất khi xác thịt bị đóng đinh; và theo định nghĩa của Phao-lô, xác thịt là bản tính thấp hèn hơn, và đó là vương quốc phương bắc. Đây là lý do vì sao lời tiên tri về vương quốc phương bắc chỉ kéo dài đến năm 1798. Bản tính thấp hèn hơn không thể được kết hiệp với Thần tính; nó phải được biến đổi trong khoảnh khắc, trong nháy mắt, vào kỳ tái lâm thứ hai. Vương quốc phương nam, là vương quốc bao gồm “đầu” tức là Giê-ru-sa-lem, và “đầu” tức là đền thánh, kéo dài đến năm 1844, vì nó tượng trưng cho bản tính cao hơn, là bản tính có thể lựa chọn đóng đinh xác thịt và nhờ đức tin mà bước vào thành lũy của Nơi Chí Thánh, và được ngồi trên ngai với Đấng Christ. Nơi mà sự kết hiệp ấy, và sự tôn lập trên ngai ấy, diễn ra là trong thành lũy của đền thờ loài người. Câu mười của chương mười một định nghĩa đầu là đồn lũy, nhưng lẽ thật ấy chỉ được thiết lập nhờ lời chứng của Ê-sai, là điều đòi hỏi lẽ thật liên quan đến đồn lũy (thành lũy) phải được hiểu trong cả những ứng dụng bên ngoài lẫn bên trong.

Lời Đức Chúa Trời phải là lương thực thuộc linh của chúng ta. "Ta là bánh của sự sống," Đấng Christ phán; "ai đến với Ta sẽ chẳng hề đói; và kẻ nào tin Ta sẽ chẳng hề khát." Thế gian đang hư mất vì thiếu lẽ thật thuần khiết, không pha tạp. Đấng Christ là lẽ thật. Lời Ngài là lẽ thật, và chúng có ý nghĩa sâu xa hơn điều bề ngoài cho thấy, và có giá trị vượt lên trên vẻ bề ngoài giản dị của chúng. Những tâm trí được Đức Thánh Linh làm sống động sẽ nhận ra giá trị của những lời này. Khi mắt chúng ta được xúc thuốc mắt thánh, chúng ta sẽ có thể phát hiện những viên ngọc quý của lẽ thật, dầu chúng có thể bị vùi lấp dưới bề mặt.

Chân lý tinh tế, tinh luyện, cao cả. Khi nó uốn nắn nhân cách, linh hồn lớn lên dưới ảnh hưởng thiêng liêng của nó. Mỗi ngày, chân lý cần được đón nhận vào lòng. Như thế, chúng ta ăn lời của Đấng Christ, mà Ngài phán là thần linh và sự sống. Sự chấp nhận chân lý sẽ khiến mỗi người tiếp nhận trở thành con của Đức Chúa Trời, là người thừa kế thiên đàng. Chân lý được trân quý trong lòng không phải là một chữ nghĩa lạnh lẽo, chết, nhưng là một quyền năng sống động.

Lẽ thật là thánh thiện, thiêng liêng. Nó mạnh mẽ và quyền năng hơn bất cứ điều gì khác trong việc hình thành một nhân cách theo khuôn mẫu của Đấng Christ. Trong đó có sự đầy tràn của niềm vui. Khi lẽ thật được ấp ủ trong lòng, tình yêu của Đấng Christ được đặt lên trên tình yêu đối với bất kỳ con người nào. Đó là Cơ Đốc giáo. Đó là tình yêu của Đức Chúa Trời trong linh hồn. Như vậy, lẽ thật tinh ròng, không pha tạp chiếm lĩnh thành trì của bản thể. Lời ấy được ứng nghiệm: "Ta cũng sẽ ban cho các ngươi một tấm lòng mới, và sẽ đặt trong các ngươi một

tâm linh mới." Có một vẻ cao quý trong đời sống của người sống và làm việc dưới ảnh hưởng ban sự sống của lẽ thật. Review and Herald, ngày 14 tháng 2, 1899.

Khải tượng ấy về lịch sử tiên tri trong Đa-ni-ên chương mười một bắt đầu khi câu hai, cùng với vị tổng thống thứ sáu và giàu có nhất, tương ứng với cái đầu, tức là Nga, trong các câu mười một đến mười lăm. Trong lịch sử ấy, vị tổng thống thứ sáu sẽ trở thành vị thứ tám, vốn thuộc về bảy vị, và người ấy sẽ cai trị khi hội thánh và nhà nước tại Hoa Kỳ hiệp lại với nhau, và hoàn tất sự gian dâm ô uế của chúng trong câu mười sáu, tại đạo luật ngày Chủ nhật sắp đến.

Tiêu kỳ khi ấy sẽ được giương lên, sẽ thất vọng và chết trong thời kỳ ba ngày rưỡi, mà trong Đa-ni-ên đoạn mười là hai mươi một ngày. Vào lúc kết thúc hai mươi một ngày than khóc cho Đa-ni-ên, cũng là sự kết thúc của ba ngày rưỡi chết ngoài đường phố của hai chứng nhân—những người ở trong thung lũng của Ê-xê-chi-ên, là những bộ xương khô đã chết—sẽ có một thông điệp tiên tri đem kẻ chết sống lại. Tiến trình đó trong Đa-ni-ên đoạn mười được thể hiện bằng ba bước.

Đến ngày hai mươi bốn của tháng thứ nhất, khi tôi đang ở bên bờ sông lớn, tức là sông Hiddekel. Bấy giờ tôi ngược mắt lên nhìn, và kìa, có một người mặc vải gai, lưng thắt đai vàng ròng của Uphaz. Thân thể người giống như bích ngọc, mặt như tia chớp, mắt như những ngọn đuốc lửa, còn cánh tay và chân có màu như đồng đánh bóng; giọng nói của người như tiếng của một đám đông. Chỉ một mình tôi, Daniel, thấy Khải tượng; vì những người ở với tôi không thấy, nhưng một cơn run rẩy lớn đã giáng trên họ, đến nỗi họ chạy trốn để ẩn mình. Vậy tôi bị bỏ lại một mình, thấy Khải tượng lớn ấy, và sức lực trong tôi đều tiêu tan; vẻ tươi đẹp của tôi hóa ra suy tàn, và tôi không còn chút sức nào. Tuy vậy, tôi vẫn nghe giọng nói của người; và khi nghe giọng nói của người, tôi rơi vào giấc ngủ sâu, mặt sấp xuống đất. Kìa, có một bàn tay chạm đến tôi, khiến tôi quỳ gối và chống hai bàn tay xuống đất. Người nói với tôi: Hỡi Daniel, người rất được yêu dấu, hãy hiểu những lời ta nói với người và đứng thẳng lên, vì bây giờ ta được sai đến với người. Khi người nói lời ấy với tôi, tôi đứng dậy run rẩy. Người lại bảo: Đừng sợ, Daniel, vì từ ngày thứ nhất người quyết lòng để hiểu biết và tự hạ mình trước Đức Chúa Trời của người, lời người đã được nghe, và ta đến vì những lời ấy. Nhưng thủ lãnh của vương quốc Ba Tư đã chống cự ta suốt hai mươi một ngày; song kìa, Michael, một trong các thủ lãnh đứng đầu, đã đến giúp ta, và ta đã ở lại đó với các vua Ba Tư. Bây giờ ta đến để khiến người hiểu điều gì sẽ xảy đến cho dân người trong những ngày sau rốt, vì Khải tượng ấy còn dành cho nhiều ngày nữa. Đa-ni-ên 10:4-14.

Đến cuối hai mươi một ngày than khóc, Daniel thấy Khải tượng về Đấng Christ và nghe những lời của Đấng Christ. Khải tượng về Lời Đức Chúa Trời, vừa được nhìn thấy vừa được phán ra, tạo nên sự phân chia thành hai hạng người; và Daniel thì như chết giữa đường, vì ông đang "ngủ mê sâu".

Ngài nói những điều ấy; rồi sau đó Ngài nói với họ: Bạn của chúng ta La-xa-rô đang ngủ; nhưng Ta đi để đánh thức ông dậy. Bấy giờ các môn đồ thưa: Thưa Chúa, nếu ông ấy ngủ thì sẽ khỏe lại. Tuy nhiên, Chúa Giê-su nói về cái chết của ông; còn họ tưởng rằng Ngài nói về việc nghỉ ngơi trong giấc ngủ. Bấy giờ Chúa Giê-su nói rõ với họ: La-xa-rô đã chết. Giảng 11:11-14.

Bấy giờ Đa-ni-ên được Gáp-ri-ên chạm đến lần đầu; Gáp-ri-ên báo cho ông biết về cuộc đấu tranh chính trị đã diễn ra trong khi Đa-ni-ên chết (ngủ), và rằng bây giờ Gáp-ri-ên sẽ giải nghĩa Khải

tượng vừa biến đổi Đa-ni-ên theo hình ảnh của Đấng Christ. Sau đó, Đa-ni-ên sẽ được chính Đấng Christ chạm đến lần thứ hai.

Và khi người đã nói những lời ấy với tôi, tôi cúi mặt xuống đất và câm lặng. Kia, một người có hình dạng như con cái loài người chạm vào môi tôi; bấy giờ tôi mở miệng, nói, và thưa với đấng đứng trước mặt tôi: Thưa chúa tôi, bởi khái tượng này mà nỗi buồn khổ của tôi ập trên tôi, và tôi không còn giữ được sức lực nào. Vì làm sao đầy tớ của chúa tôi này có thể nói chuyện với chúa tôi? Phần tôi, tức thì chẳng còn sức lực nào ở trong tôi; hơi thở cũng chẳng còn ở trong tôi. Đa-ni-ên 10:15-17.

Điều này tương ứng với lời tiên tri thứ nhất của Ê-xê-chi-ên ở chương ba mươi bảy, vì trong hai lời tiên tri mà Ê-xê-chi-ên được bảo phải trình bày cho những bộ xương chết trong thung lũng, lời thứ nhất tạo thành các thân thể, nhưng khi ấy họ chưa có hơi thở, cũng chưa có sức mạnh của một đạo quân hùng mạnh. Chính nhờ lời tiên tri thứ hai của Ê-xê-chi-ên mà các thân thể nhận hơi thở từ bốn phương gió và đứng dậy như một đạo quân hùng mạnh, và khi Đa-ni-ên được chạm lần thứ hai, "không còn sức lực nào trong tôi, cũng không còn hơi thở trong tôi." Rồi Đa-ni-ên lại được chạm lần thứ ba tính chung, và lần thứ hai bởi Gáp-ri-ên.

Bấy giờ lại có một đấng có hình dạng như người đến và chạm vào tôi, làm cho tôi được thêm sức, và nói: Hỡi người rất được yêu dấu, đừng sợ; bình an cho người; hãy mạnh mẽ, phải, hãy mạnh mẽ. Khi người đã nói với tôi xong, tôi được thêm sức và thưa: Xin chúa tôi cứ phán, vì ngài đã làm cho tôi mạnh mẽ. Đa-ni-ên 10:18, 19.

Lần chạm thứ ba của Đa-ni-ên là lời tiên tri thứ hai của Ê-xê-chi-ên, vốn khiến các thân thể đứng dậy trên đôi chân mình như một đạo quân hùng mạnh. Lời tiên tri của ông nhắm đến một dân nhận biết rằng họ đã chết, vì họ đang than khóc, cũng như Đa-ni-ên.

Rồi Ngài bảo tôi: Hãy nói tiên tri với gió, hãy nói tiên tri đi, hỡi con người, và hãy nói với gió: Chúa là Đức Chúa Trời phán rằng: Hỡi hơi thở, hãy đến từ bốn phương gió, và thổi vào những người đã bị giết này để họ được sống. Vậy tôi nói tiên tri theo như Ngài đã truyền, và hơi thở vào trong họ; họ sống lại và đứng dậy trên chân mình, thành một đạo quân vô cùng lớn. Rồi Ngài phán với tôi: Hỡi con người, những xương này là toàn nhà Y-sơ-ra-ên: kia, họ nói: Xương cốt chúng ta đã khô, hy vọng của chúng ta đã mất; về phần mình, chúng ta đã bị cắt đứt. Ê-xê-chi-ên 37:9-11.

Chúa truyền cho Ê-xê-chi-ên nói tiên tri, và ông nói với họ rằng lời chứng của nhà Israel là họ đã chết, không còn hy vọng và bị dứt bỏ. Họ đang than khóc, như Đa-ni-ên, vì họ thất vọng trước lời dự đoán ngày 18 tháng 7 năm 2020 đã thất bại, và trong tình trạng đó, Ê-xê-chi-ên được bảo phải nói tiên tri.

Vậy hãy nói tiên tri và nói với họ rằng: Chúa là Đức Chúa Trời phán như vậy: Đây, hỡi dân Ta, Ta sẽ mở các mồ mã của các người, khiến các người lên khỏi các mồ mã, và đem các người vào đất Israel. Bấy giờ các người sẽ biết rằng Ta là Chúa, khi Ta đã mở các mồ mã của các người, hỡi dân Ta, và đem các người lên khỏi các mồ mã. Ta sẽ đặt Thần Khí của Ta trong các người, và các người sẽ sống; Ta sẽ cho các người ở trong chính xứ mình; bấy giờ các người sẽ biết rằng chính Ta, Chúa, đã phán điều ấy và đã làm thành, Chúa phán vậy. Ê-xê-chi-ên

37:12-14.

Chúa, là Tổng lãnh thiên thần Mi-ca-ên, mở các mồ mã của họ; và hai nhân chứng của Khải Huyền chương mười một bấy giờ được sống lại, được ban Đức Thánh Linh và đứng dậy, cũng như Đức Thánh Linh đã được ban cho những người đứng dậy khi họ được đem ra khỏi mồ mã của họ trong lời tiên tri thứ hai của Ê-xê-chi-ên.

Và sau ba ngày rưỡi, Thần của sự sống từ Đức Chúa Trời đã vào trong họ, và họ đứng dậy; và nỗi sợ hãi lớn đã bao trùm những ai thấy họ. Khải Huyền 11:11.

Hai nhân chứng ấy được mô tả là Mô-sê và Ê-li-a, và Mô-sê cũng đã được phục sinh bởi tiếng của tổng lãnh thiên thần.

Tuy nhiên, tổng lãnh thiên sứ Mi-ca-ên, khi tranh cãi với ma quỷ về thi thể của Môi-se, đã không dám đưa ra lời cáo buộc lằng mọ chống lại hắn, nhưng nói: Chúa quở trách người. Giu-đe 1:9.

Michael, vị Vương tử và Tổng lãnh thiên sứ, là Đấng đã đến và trợ giúp Gabriel trong Daniel chương mười, và chính tiếng Ngài kêu gọi nam và nữ đến sự sống.

Vì chính Chúa sẽ từ trời giáng xuống, có tiếng kêu lớn, tiếng của thiên sứ trưởng và tiếng kèn của Đức Chúa Trời; rồi những kẻ chết trong Đấng Christ sẽ sống lại trước hết. 1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:16.

Ba lần chạm đến của Đa-ni-ên tượng trưng cho sự chuyển tiếp từ phong trào Lao-đi-xê của thiên sứ thứ ba sang phong trào Phi-la-đen-phi của thiên sứ thứ ba; và trong Đa-ni-ên 10, khải tượng thực hiện sự chuyển tiếp từ hình tượng của Lao-đi-xê sang hình tượng của Phi-la-đen-phi được biểu hiện bởi lịch sử tiên tri được trình bày trong chương mười một. Khải tượng ấy được Ê-xê-chi-ên mô tả như là khải tượng về Hội giáo của tai vạ thứ ba. Vào năm 2014, Nga đã khởi xướng cuộc chiến tranh ủy nhiệm thứ hai. Vào năm 2015, vị tổng thống giàu có nhất đã bắt đầu những nỗ lực của mình để trở thành vị tổng thống thứ sáu.

Năm 2020, vị tổng thống ấy, đại diện cho sùng Cộng hòa, đã bị con thú vô thần "woke" từ vực thẳm không đáy sát hại, và trong cùng năm đó sùng Tin Lành Laodicea cũng bị sát hại. Năm 2023, cả hai sùng đều sống lại, cả hai bắt đầu quá trình chuyển đổi thành cái thứ tám vốn thuộc về bảy. Một sùng đang chuyển thành hình ảnh chính trị của con thú khi Giáo hội và Nhà nước được kết hợp tại Hoa Kỳ, và sùng kia chuyển từ hình ảnh của Laodicea sang hình ảnh của Đấng Christ. Cả hai sẽ được nâng lên khi luật Chủ nhật sắp đến. Một sùng sẽ trở thành "Alexander Đại đế", vị vua đứng đầu trong mười vị vua trao vương quốc thứ bảy của họ cho con điếm của La Mã, và sùng kia được giương lên như một cờ hiệu.

Khải tượng tạo nên cả hai sự chuyển tiếp này chính là lịch sử diễn ra giữa ngày 11 tháng 9 năm 2001 và luật ngày Chủ nhật. Câu mười một của chương mười một sách Đa-ni-ên được xác định rõ ràng trong bối cảnh rằng nếu anh em không tin, anh em sẽ không đứng vững.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo.

Những quy tắc của Kinh Thánh phải là kim chỉ nam cho đời sống hằng ngày. Thập tự giá của Đấng Christ phải là chủ đề, bày tỏ những bài học chúng ta phải học và thực hành. Đấng Christ phải được đem vào mọi môn học, để học sinh có thể thấm nhuần sự hiểu biết về Đức Chúa Trời và phản chiếu Ngài qua nhân cách. Sự tuyệt hảo của Ngài phải là đề tài học hỏi của chúng ta trong đời này cũng như trong cõi đời đời. Lời của Đức Chúa Trời, do Đấng Christ phán trong Cựu Ước và Tân Ước, là bánh từ trời; nhưng nhiều điều được gọi là khoa học lại như những món ăn do con người bày đặt, là thức ăn đã bị pha tạp; đó không phải là manna thật.

Trong Lời của Đức Chúa Trời có sự khôn ngoan không thể chối cãi, vô tận—một sự khôn ngoan không khởi nguồn từ điều hữu hạn, mà từ trí tuệ vô hạn. Nhưng nhiều điều Đức Chúa Trời đã bày tỏ trong Lời Ngài lại khó hiểu đối với con người, vì những viên ngọc của lẽ thật bị chôn vùi dưới đồng rác của sự khôn ngoan và truyền thống loài người. Đối với nhiều người, các kho báu của Lời vẫn còn ẩn khuất, vì họ đã không tìm kiếm với lòng sốt sắng bền bỉ cho đến khi hiểu được những điều răn vàng ngọc. Lời ấy phải được tra xét để thanh tẩy và chuẩn bị những ai tiếp nhận, hầu họ trở nên thành viên của gia đình hoàng gia, con cái của Đức Vua trên trời.

Việc nghiên cứu Lời Đức Chúa Trời nên thay thế việc nghiên cứu những cuốn sách đã dẫn dắt tâm trí vào chủ nghĩa huyền bí và xa rời lẽ thật. Những nguyên tắc sống động của Lời ấy, khi được đan dệt vào đời sống chúng ta, sẽ là sự bảo vệ của chúng ta trong thử thách và cám dỗ; sự chỉ dạy thiêng liêng của Lời ấy là con đường duy nhất dẫn đến thành công. Khi sự thử thách đến với mọi linh hồn, sẽ có những trường hợp bội đạo. Một số người sẽ tỏ ra là kẻ phản bội, bốc đồng, tự cao tự đại, tự mãn, và sẽ quay lưng với lẽ thật, khiến đức tin bị đắm chìm. Tại sao? Vì họ đã không sống 'nhờ mọi lời ra từ miệng Đức Chúa Trời.' Họ đã không đào sâu và làm cho nền tảng của mình vững chắc.

Khi lời của Chúa, qua các sứ giả được Ngài chọn, được đem đến cho họ, họ phàn nàn và nghĩ rằng con đường đã trở nên quá chật hẹp. Trong chương sáu của sách Giảng, chúng ta đọc về một số người được coi là môn đồ của Đấng Christ, nhưng khi lẽ thật rõ ràng được trình bày cho họ, họ phật ý và không còn đi với Ngài nữa. Cũng vậy, những người học hỏi hời hợt này cũng sẽ quay lưng với Đấng Christ. Chúng Ngôn, quyển 6, 132.